

Số: 330 /KH-UBND

Hung Yên, ngày 24 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức triển khai thực hiện về Hạ tầng văn hóa số
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Nghị định số 277/2026/NĐ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về hạ tầng số văn hóa, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện về Hạ tầng văn hóa số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm thực hiện đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai phát triển hạ tầng văn hóa số; cơ sở dữ liệu về văn hóa, kho dữ liệu văn hóa số quốc gia, nền tảng số dùng chung trong lĩnh vực văn hóa; chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển công nghệ số, sản phẩm, dịch vụ văn hóa số, trung tâm đổi mới sáng tạo văn hóa.

b) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý hoạt động phát triển, xây dựng, quản trị, vận hành, khai thác, sử dụng hạ tầng văn hóa số, phát triển, sản xuất nội dung số, sản phẩm, dịch vụ văn hóa số, trung tâm đổi mới sáng tạo văn hóa trong giai đoạn hiện nay đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, phục vụ chuyển đổi số toàn diện của tỉnh.

c) Ưu tiên đầu tư, phát triển hạ tầng văn hóa số đảm bảo khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu về văn hóa, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của tỉnh theo hướng sử dụng công nghệ thông minh, mở và an toàn.

2. Yêu cầu

a) Phát triển hạ tầng văn hóa số phải đảm bảo tính bền vững, tối ưu hóa nguồn lực, khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện có, khuyến khích xã hội hóa, đa dạng hóa nguồn lực đầu tư; tuân thủ các quy định của pháp luật về chuyển đổi số; lưu trữ, bảo vệ dữ liệu, an toàn thông tin mạng tạo thành một hệ sinh thái số thống nhất, hiệu quả.

b) Phân công rõ trách nhiệm để phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các sở, ngành, địa phương; tăng cường phối hợp đồng bộ, bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện.

c) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đôn đốc, tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĂN HÓA SỐ

1. Đầu tư, xây dựng và phát triển hạ tầng văn hóa số

a) Nội dung thực hiện

- Đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng văn hóa số phục vụ kết nối, truyền dẫn, xử lý, tính toán theo quy định của pháp luật về chuyển đổi số.

- Triển khai đồng bộ hạ tầng văn hóa số trên cơ sở lấy người dân làm trung tâm, lấy dữ liệu số làm nền tảng, lấy công nghệ số làm công cụ, lấy đổi mới sáng tạo làm động lực và lấy các giá trị văn hóa truyền thống làm cốt lõi để xây dựng môi trường văn hóa số.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong thời kỳ mới.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên; Cổng thông tin điện tử tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Các ban, sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Xây dựng hạ tầng dữ liệu văn hóa số

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng cơ sở dữ liệu văn hóa số trên cơ sở "xây dựng một lần, sử dụng nhiều lần"; dữ liệu được chuẩn hóa đảm bảo kết nối, chia sẻ và khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh và kết nối với Trung ương như ưu tiên phát triển: Số hóa di tích, hiện vật bảo tàng, thư viện; nghệ thuật giải trí, xuất bản và truyền thông.

- Hỗ trợ, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của người dân, doanh nghiệp, hướng đến mục tiêu phục vụ tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân.

- Tạo điều kiện để người dân tham gia sáng tạo, lưu giữ, chia sẻ, cập nhật dữ liệu và cơ sở dữ liệu về văn hóa, giá trị di sản văn hóa trên môi trường số.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Các ban, sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Cung cấp nền tảng số, hệ thống số, công cụ số dùng chung phục vụ lợi ích cộng đồng

a) Nội dung thực hiện

- Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung của tỉnh phục vụ các hoạt động trong công tác chỉ đạo, điều hành, thống kê, báo cáo và theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ thiết yếu của xã hội trên môi trường số, gồm các nền tảng: Định danh số,

xác thực số; thanh toán số, hóa đơn số; tích hợp, chia sẻ dữ liệu...; thực hiện đồng bộ việc cập nhật số liệu chuyên ngành, giảm việc tổng hợp thủ công và hạn chế trùng lặp dữ liệu.

- Triển khai thư viện số, bảo tàng số, hệ thống di sản số và nghệ thuật biểu diễn trực tuyến...; dữ liệu được cập nhật thường xuyên, phục vụ công tác quản lý nhà nước, thống kê, báo cáo, kiểm kê di sản văn hóa và giúp người dân và doanh nghiệp tra cứu thông tin nhanh, chính xác và an toàn.

- Ưu tiên triển khai ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến của thế giới (5G, IoT, AI, Big Data, Cloud Computing) để xây dựng hạ tầng văn hóa số trên địa bàn tỉnh có khả năng mở rộng, thích ứng với sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ.

- Thống kê, kiểm kê, báo cáo định kỳ, đột xuất được thực hiện thông qua hệ thống thông tin dùng chung, bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác và kịp thời.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Các ban, sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa số

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, phim tài liệu giới thiệu lịch sử, văn hóa, lễ hội, danh lam thắng cảnh, nghề truyền thống và các giá trị văn hóa lịch sử tiêu biểu của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, địa phương và các nền tảng số.

- Số hóa 100% các di tích, trong đó phần đầu trong năm 2026 hoàn thành việc số hóa 100% di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt, cấp quốc gia và 100% di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; xây dựng cơ sở dữ liệu số; ứng dụng các công nghệ số (3D, thực tế ảo, thực tế tăng cường, thuyết minh tự động, mã QR, bản đồ số...) trong quản lý, bảo tồn, quảng bá và phát huy giá trị di sản, phục vụ giáo dục, du lịch và nhu cầu tiếp cận của người dân.

- Phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, gắn với phát huy giá trị di sản văn hóa, phát triển du lịch và chuyển đổi số; hình thành một số sản phẩm văn hóa, thương hiệu văn hóa đặc trưng mang bản sắc của Hưng Yên.

- Xây dựng và phát triển không gian văn hóa số, sản phẩm văn hóa số; khuyến khích sáng tạo nội dung số về lịch sử, văn hóa, di sản của tỉnh trên các nền tảng số; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu văn hóa của tỉnh với hệ thống dữ liệu quốc gia.

- 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực văn hóa được cung cấp theo hình thức trực tuyến theo quy định.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Các ban, sở, ngành tỉnh; UBND xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Dữ liệu mở, hỗ trợ doanh nghiệp và sự tham gia của cộng đồng

a) Nội dung thực hiện

- Thực hiện công khai các dữ liệu văn hóa, tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức và cá nhân khai thác, sử dụng phục vụ nghiên cứu, học tập, quảng bá hình ảnh địa phương và phát triển công nghiệp văn hóa, các sản phẩm văn hóa; người dân được tiếp cận thông tin, hoạt động và sản phẩm văn hóa thông qua môi trường số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về vai trò của chuyển đổi số trong bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa; vận động, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân lưu giữ, chia sẻ và quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống trên các nền tảng số, tham gia cung cấp tư liệu, hỗ trợ trang thiết bị và các điều kiện cần thiết để thực hiện xây dựng sản phẩm truyền thông số phù hợp với quy định của pháp luật.

- Xây dựng mô hình thư viện mở, chương trình văn hóa đọc trong cộng đồng, triển khai xây dựng tủ sách cộng đồng tạo không gian đọc linh hoạt tại khu vực đô thị và nông thôn, nhằm xây dựng thói quen kỹ năng đọc sách, bảo đảm quyền tiếp cận tri thức của người dân.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND xã, phường.

c) Cơ quan phối hợp: Các ban, sở, ngành tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Kiểm tra, báo cáo, tổng kết thực hiện Kế hoạch

a) Nội dung thực hiện: Hằng năm, tổ chức đôn đốc, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện hạ tầng văn hóa số tại các sở, ngành, địa phương; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cho những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND xã, phường.

c) Cơ quan phối hợp: Các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách của tỉnh đảm bảo cân đối phù hợp việc xây dựng, thiết lập, quản lý, vận hành, duy trì và phát triển hạ tầng văn hóa số và nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chỉ cho phát triển hạ tầng văn hóa số ưu tiên thực hiện theo phương thức thuê dịch vụ.

2. Huy động tối đa từ nguồn xã hội hóa của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác đầu tư phát triển hạ tầng văn hóa số; việc khai thác và sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động cung cấp dịch vụ dữ liệu hoặc dịch vụ hạ tầng văn hóa số theo quy định của pháp luật và các quy định pháp luật liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND xã, phường hướng dẫn, tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

b) Thực hiện quản lý nhà nước, tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xây dựng, ban hành quy hoạch, đề án, dự án, kế hoạch về phát triển văn hóa; triển khai phát triển hạ tầng văn hóa số; cơ sở dữ liệu về văn hóa, kho dữ liệu văn hóa số quốc gia, nền tảng số dùng chung trong lĩnh vực văn hóa; chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển công nghệ số, sản phẩm, dịch vụ văn hóa số, trung tâm đổi mới sáng tạo văn hóa trên địa bàn tỉnh.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, triển khai đồng bộ trên các nền tảng truyền thông, duy trì và phát huy hiệu quả công tác truyền thông trên Internet và trên các loại hình thông tin: Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh Hưng Yên (<https://doingoaihungyen.vn>); trang Fanpage Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cổng Thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cập nhật đăng tin, bài, ảnh, video clip tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

d) Tiếp tục khai thác hiệu quả việc nâng cấp Trang Thông tin điện tử Đối ngoại Hưng Yên; hệ thống Cổng Du lịch thông minh và Ứng dụng Du lịch thông minh trên thiết bị di động tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2029 và thực hiện “phát triển du lịch gắn với phát triển đặc sản vùng miền: Hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số”.

đ) Chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền phát triển hạ tầng văn hóa số; cơ sở dữ liệu về văn hóa, kho dữ liệu văn hóa số quốc gia, nền tảng số dùng chung trong lĩnh vực văn hóa; chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển công nghệ số, sản phẩm, dịch vụ văn hóa số, trung tâm đổi mới sáng tạo văn hóa gắn với việc quảng bá, giới thiệu về văn hóa, con người và sản phẩm đặc trưng của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế trong giai đoạn mới.

e) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng các nền tảng số, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số; hướng dẫn các đơn vị, địa phương phát triển và khai thác dữ liệu văn hóa số theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Sở Tài chính:

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, di sản văn hóa, nghệ thuật vào chương trình giáo dục phù hợp với từng cấp học; tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động ngoại khóa, giáo dục di sản văn hóa phù hợp trên môi trường số trong giai đoạn hiện nay.

b) Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn cán bộ, giảng viên, khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu từ kho dữ liệu văn hóa số, cơ sở dữ liệu về văn hóa phục vụ công tác giảng dạy và ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong cuộc sống.

4. Công an tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành, địa phương thường xuyên kiểm tra, theo dõi, cập nhật thông tin trên các nền tảng số đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho hạ tầng văn hóa số; triển khai các biện pháp bảo vệ nhiều lớp, giám sát, cảnh báo sớm, kịp thời ứng cứu, phục hồi hệ thống khi có sự cố xảy ra.

5. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên:

Đẩy mạnh tuyên truyền giới thiệu, quảng bá hình ảnh quê hương, con người Hưng Yên và các giá trị văn hóa, di sản, sản phẩm đặc trưng tiêu biểu của tỉnh trên các nền tảng số, góp phần lan tỏa sâu rộng các giá trị văn hóa trong cộng đồng; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho doanh nghiệp và người dân.

6. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy:

Phối hợp định hướng công tác tuyên truyền; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống tuyên giáo và dân vận các cấp đẩy mạnh tuyên truyền về hạ tầng văn hóa số, kỹ năng số, ứng dụng nền tảng số, dữ liệu số; lồng ghép với công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:

Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này; tiếp nhận, tổng hợp ý kiến phản ánh của Nhân dân, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; khuyến khích đoàn viên, hội viên tham gia sưu tầm tư liệu, hình ảnh, hiện vật và các giá trị văn hóa truyền thống phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu văn hóa trên môi trường số tại địa phương.

8. Các sở, ban, ngành liên quan:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức chỉ đạo thực hiện Kế hoạch, triển khai ứng dụng hạ tầng văn hóa số tại cơ quan, đơn vị; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả triển khai tại Kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân xã, phường:

a) Chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hạ tầng văn hóa số tại địa phương; chủ động rà soát nhu cầu để tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi

duyệt, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của hạ tầng văn hóa số và chuyển đổi số cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn khi có yêu cầu.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức, cá nhân khai thác hiệu quả hạ tầng văn hóa số, tiện ích số; tích cực tham gia các sự kiện, hội thảo, triển lãm công nghệ số của các tỉnh bạn và khu vực nhằm quảng bá hình ảnh và nâng cao nhận thức cộng đồng.

c) Hằng năm, tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của địa phương, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Tổ chức triển khai thực hiện hạ tầng văn hóa số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*) trước ngày 15/12 hằng năm để tổng hợp báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định./. *luu*

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Nghiêm